

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI XUÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2020/HS-ST

Ngày: 29/5/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN, TỈNH HÀ TĨNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Huy Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Quân

Ông Lê Ngọc Hanh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Giang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Lượng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2020 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2020/QĐXXST - HS ngày 27 tháng 4 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2020/HSST-QĐ ngày 11/5/2020 đối với bị cáo:

NGUYỄN CÔNG T

Sinh ngày 20 tháng 10 năm 1981 tại huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An;

Nơi ĐKKHKT: Khối A, phường Trường Thi, Tp. Vinh, Nghệ An;

Nơi cư trú: Phòng B, Khu chung cư Techco, phường Bến Thủy, Tp. Vinh, Nghệ An;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Công L – Sinh năm 1954 và bà Cao Thị K – Sinh năm 1957; Có vợ là Nguyễn Thị Sao M – Sinh năm 1983 và có 02 con.

Tiền án: Không

Tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 07/12/2013 bị công an Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt hành chính về hành vi: Đánh bạc.

Ngày 14/02/2020 bị TAND thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội: “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 34/2020/HSST, bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam trong quá trình tố tụng, (Bản án chưa có hiệu lực pháp luật bị cáo phạm tội mới).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Hà Tĩnh từ ngày 20/02/2020 đến ngày 27/3/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh, hiện đang tại ngoại tại địa phương; “Có mặt”

- *Người bị hại:* Trần Văn B – Sinh năm 1980; Nghề nghiệp: Trụ trì chùa Mãn Nguyệt; Nơi cư trú: Chùa Mãn N, thôn Thống N, xã Xuân Phổ, Nghi Xuân,

Hà Tĩnh; “Vắng mặt”

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Nguyễn Thị Sao M – Sinh năm 1983; Nghề nghiệp: Công chức; Nơi cư trú: Phòng B, Khu chung cư Techco, phường Bến Thủy, Tp. Vinh, Nghệ An; “Vắng mặt”

+ Bùi Thị H – Sinh năm 1957; Nghề nghiệp: Hưu trí; Nơi cư trú: Khối A, phường Trường Thi, Tp. Vinh, Nghệ An; “Vắng mặt”

- *Người làm chứng:* Trần Thị T – Sinh năm 1953; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: Xóm Kiều Lĩnh, xã Xuân Phổ, Nghi Xuân, Hà Tĩnh; “Vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 18/02/2020, bị cáo Nguyễn Công T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva màu xanh BKS 37K7-4456 (mượn của mẹ vợ là Bùi Thị H) đi từ Tp Vinh đến chùa Mãn Nguyệt thuộc thôn Thống Nhất, xã Xuân Phổ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh để tham quan. Khi đến nơi thấy trong chùa không có người trông coi nên bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Bị cáo đi quanh khu vực phía sau chùa nhưng không có gì nên tiếp tục đi vòng ra sau phòng thứ ba đang đóng cửa nhìn vào thì phát hiện thấy có một chiếc máy tính xách tay để trên bàn. Bị cáo dùng tay giật bung hai cánh cửa chính rồi đi vào bên trong và khép cửa lại lấy một chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu DELL màu đen của anh Trần Văn B (là Trụ trì chùa Mãn Nguyệt) bỏ trong túi xách đặt cạnh bàn giấu trong áo khoác rồi đi ra ngoài. Sau đó bị cáo điều khiển xe mô tô đi về nhà giấu chiếc máy tính xách tay vừa lấy trộm được trong phòng kho của gia đình. Đến 19 giờ ngày 20/02/2020, nhận thấy hành vi của mình là sai, bị cáo đi đến cơ quan công an huyện Nghi Xuân để đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Tại kết luận định giá tài sản số 04/2020/HĐĐGTS ngày 26/02/2020 kết luận: Chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu DELL, màu đen có trị giá: 10.400.400 đồng (Mười triệu bốn trăm ngàn bốn trăm đồng).

Vật chứng thu giữ: Một chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu DELL, màu đen đã qua sử dụng do Nguyễn Thị Sao M giao nộp hiện đã trả lại cho người bị hại.

Trách nhiệm dân sự: Chiếc máy tính đã trả lại, người bị hại không yêu cầu bồi thường và có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Cáo trạng số 10/CT-VKSNX, ngày 27 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của BLHS, xử phạt bị cáo từ 09 – 12 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo nhưng được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam.

Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại

hồ sơ vụ án, không có tranh luận và chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Nghi Xuân; Kiểm sát viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan, những người tiến hành tố tụng. Nên hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong vụ án, xét việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo nên không cần phải hoãn phiên tòa.

[2]. Nội dung vụ án: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, HĐXX có đủ kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 18/02/2020 bị cáo đã lấy trộm của anh Trần Văn B một chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu DELL, màu đen có trị giá: 10.400.400 đồng đem về nhà cất dấu, nên có cơ sở để kết luận bị cáo phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân đã truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Động cơ, mục đích của bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội mang tính tư lợi, cố ý xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội nên cần xử phạt nghiêm đối với bị cáo để răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

Khi áp dụng hình phạt cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Thành khẩn khai báo, người phạm tội đầu thú, bố bị cáo là người được tặng thưởng huân, huy chương, tài sản đã thu hồi trả lại cho người bị hại và được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tại thời điểm xét xử bị cáo thì Bản án số 34/2020/HSST, ngày 14/2/2020 của Tòa án nhân dân TP. Vinh đã có hiệu lực pháp luật, HĐXX quyết định hình phạt đối với tội mới mà không tổng hợp hình phạt với bản án cũ thành hình phạt chung, do tại thời điểm phạm tội mới bản án cũ chưa có hiệu lực thi hành (ngày xét xử ra bản án cũ 14/2/2020, ngày phạm tội mới 18/2/2020).

Hành vi phạm tội của bị cáo diễn ra sau khi vừa được đưa ra xét xử về hành vi tương tự, cho thấy ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo kém, để bị cáo cho gia đình, địa phương giáo dục không có kết quả nên HĐXX cần áp dụng hình phạt tù giam là phù hợp.

Bị cáo lao động tự do, thu nhập không ổn định, đang nuôi con nhỏ nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu HĐXX miễn xét.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại là phù hợp.

Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về điều luật áp dụng là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Khoản 2 Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, khoản 1 điều 21, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án :

[1]. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[2]. Xử phạt Nguyễn Công T 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam bị cáo nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2020 đến ngày 27/3/2020.

[3]. Buộc Nguyễn Công T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- CQCSĐT huyện Nghi Xuân;
- CQTHAHS, DS huyện Nghi Xuân;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký, đóng dấu)

Phạm Huy Bình